

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ K
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

K, ngày 23 tháng 01 năm 2018

Số: 03/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2017/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2018 giữa:

Bà M, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Nhà chưa có số, đường N, khu phố 1, phường 2, thị xã K, tỉnh Long An với ông N, sinh năm: 1966; Địa chỉ: Nhà chưa có số, đường N, khu phố 1, phường 2, thị xã K, tỉnh Long An;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà M với ông N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà M và ông N có hai người con chung tên V, sinh ngày 30/02/1997, giới tính nữ và G, sinh năm 10/9/1989, giới tính nam. Hai người con đã trưởng thành và có gia đình riêng nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Bà M với ông N tự thoả thuận nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Bà M với ông N cam kết không có nợ chung nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Hai bên thống nhất thoả thuận bà M tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn nộp ngân sách Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0006656 ngày 04/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã K, tỉnh Long An. Bà M được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THA/DS thị xã;
- UBND phường 1;
- Các đương sự “ để thi hành ”;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Trình Văn Út